TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ TĨNH** **TỈNH HÀ TĨNH** Số: 04/2024/QĐST-KDTM	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Tp. Hà Tĩnh, ngày 02 tháng 07 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212, 213, khoản 3 điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 292, 335, 336, 338, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 2, 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 06 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 04/2024/TLST-KDTM ngày 04 tháng 01 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V (V1)
Địa chỉ: Số H L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội
Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T; Chức vụ: Cán bộ xử lý nợ (Văn bản ủy quyền số 2010/2023/LCC-KHDNMB01 ngày 20/10/2023)

Bị đơn: Công ty TNHH N1
Địa chỉ: Tầng D, số C đường N, TP H, tỉnh Hà Tĩnh
Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn T1.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
1. Ông Nguyễn Văn T1; sinh năm: 1965;
2. Bà Trần Thị N; sinh năm: 1965;
Đều có địa chỉ: Số 33, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Tân Giang, Tp Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Công ty TNHH N1 vay vốn tại Ngân hàng TMCP V chi nhánh H theo Hợp đồng cho vay hạn mức số HHT/22027 ngày 23/03/2022 với các khế ước cụ thể như sau:

2. + Khế ước nhận nợ số HTH/22027-02 ngày 24/09/2022 với số tiền nhận nợ 950.000.000 đồng; mục đích bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh buôn bán đồ điện gia dụng, điện lạnh, điện công nghiệp và các loại đồ dùng gia đình; lãi suất cho vay trong hạn 16,5 %/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% mức lãi suất cho vay trong hạn, lãi suất chậm trả bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả; thời hạn vay 6 tháng.

3. + Khế ước nhận nợ số HTH/22027-03 ngày 27/09/2022 với số tiền nhận nợ 1.050.000.000 đồng; mục đích bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh buôn bán đồ điện gia dụng, điện lạnh, điện công nghiệp và các loại đồ dùng gia đình; lãi suất cho vay trong hạn 17 %/năm; lãi suất quá hạn bằng 150% mức lãi suất cho vay trong hạn, lãi suất chậm trả bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn áp dụng tại thời điểm chậm trả lãi nhưng tối đa không quá 10%/năm tính trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả; thời hạn vay 6 tháng.

- Biện pháp đảm bảo cho các khoản vay trên: Hợp đồng bảo lãnh số HTH/22027/HDBL01 và Hợp đồng bảo lãnh số HTH/22027/HDBL02 ngày 23/3/2022, theo đó: Ông Nguyễn Văn T1, bà Trần Thị N đồng ý dùng toàn bộ tài sản của mình để bảo đảm vô điều kiện và không hủy ngang trong việc thực hiện toàn bộ nghĩa vụ trả nợ thay cho Bên được bảo lãnh là Công ty TNHH N1 khi Bên được bảo lãnh không thực hiện hoặc thực hiện không đúng, không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ.

Các đương sự thống nhất tính đến hết ngày 24/06/2024, Công ty TNHH N1 còn nợ Ngân hàng TMCP V tổng số tiền là **2.806.963.462 đồng** *(Hai tỷ, tám trăm linh sáu triệu, chín trăm sáu mươi ba nghìn, bốn trăm sáu mươi hai đồng)*, trong đó nợ gốc 1.984.187.758 đồng và nợ lãi trong hạn, lãi quá hạn, phạt chậm trả lãi 822.775.704 đồng. Đại diện Công ty TNHH N1 – ông Nguyễn Văn T1 thừa nhận số nợ và nhận trách nhiệm thanh toán toàn bộ số nợ (gốc, lãi) nêu trên và khoản lãi phát sinh theo hợp đồng đã ký kết kể từ ngày 25/06/2024 đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ gốc.

Công ty TNHH N1 không thực hiện được hoặc không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ, ông Nguyễn Văn T1 và bà Trần Thị N nhận trách nhiệm liên đới trả số nợ gốc, lãi còn thiếu cho Ngân hàng TMCP V.

***Về án phí**: Công ty TNHH N1 có nghĩa vụ chịu số tiền 44.069.000 đồng án phí kinh doanh, thương mại sơ thẩm.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền tạm tứng án phí đã nộp 39.288.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0001349 ngày 04/01/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND Tp Hà Tĩnh;
- THADS Tp Hà Tĩnh;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Trần Quốc Dũng